

Võ Phiến

Chiếc áo dài

Nữ sĩ Linh Bảo đi dự một đại hội thường niên của các nhà sinh vật học Hoa Kỳ tại tiểu bang Vermont, một hôm vừa bước vào phòng ăn bỗng nghe tiếng một người đàn ông Mỹ nói sau lưng: “Bà mạnh giỏi không? Áo zài. Chờì ời!” Nữ sĩ quay lại, hỏi chuyện, thì ông Mỹ tịt: Ông ta chỉ biết có mỗi một câu tiếng Việt ấy. Và trong câu tiếng Việt duy nhất của ông ta đã có cái “áo zài”.

Năm ngoái, trên sân khấu trình diễn tại hội chợ Osaka, so sánh với thiếu nữ của mấy mươi quốc gia trên thế giới, các cô gái Việt Nam vẫn được đặc biệt chú ý mỗi lần xuất hiện với chiếc áo dài.

Đầu năm 1970 ấy, một phái đoàn đại diện báo chí và các cơ quan truyền thông của ta sang thăm Đại Hàn, ông Tổng trưởng Thông tin và Văn hóa Đại Hàn — bấy giờ là ông Shin Bum Shik — có tặng mỗi người một xấp hàng để về làm quà cho vợ! Mở ra xem thì là thứ hàng rất mỏng và dài đúng 2m80. “Chờì ời”, ông Shin Bum Shik am hiểu cái món “văn hóa” Việt Nam ấy sao mà kỹ quá vậy?

Hai trăm năm mươi năm trước, vào đúng ngày cuối năm Canh Thìn đời Cảnh Hưng, sứ giả nước ta là Lê Quý Đôn gặp sứ giả Triều Tiên là Hồng Khải Hy tại Yên Kinh nước Tàu. Đôi bên bút đàm, thành ra thân mật. Đêm trừ tịch của cái năm Canh Thìn ấy, sứ thần Triều Tiên sai con trai mang đến cho Lê Quý Đôn một phong thư và một món tặng phẩm. Trong thư có những câu: “Nhân giờ bản đồ, biết có quý quốc, hai nước chúng ta, Đông Nam xa cách, loài trâu ngựa có đông nhau cũng không kịp. Thế mà được cùng hội họp nơi Hồng Lô quán, thực là ngoài sức tưởng tượng”.

Hai trăm năm sau, sự hiểu biết lẫn nhau giữa hai nước Hàn Việt càng vượt xa cái sức tưởng tượng của Hồng sứ giả không biết đến bao nhiêu mà nói. Không cần “giờ bản đồ”, người đồng bào lỗi lạc của Hồng sứ giả không những đã biết rõ về nước Việt Nam, lại còn biết vanh vách đến cả món y phục của đàn bà con gái nước này nữa. Không những Shin tiên sinh nắm vững kích thước của áo dài, ông lại cảm thông đến cả cái sở trường của nó, là thật mỏng!

Nhưng trong câu chuyện này không phải chỉ có Shin tiên sinh là đáng khen. Phải nhận rằng về phần chiếc áo dài Việt Nam, tự nó cũng phải xuất sắc mới được. Thật chứ: Để cho bấy nhiêu chi tiết về nó thấu đến tai nhà lãnh đạo văn hóa một quốc gia cực bắc, món nữ phục của nước Đông Nam Á này phải lấy lòng lắm.

Áo dài lấy lòng ở quốc ngoại. Nó cũng không ngớt ghi những thành công liên tiếp ở quốc nội.

Đôi ba mươi năm trước, phụ nữ miền Nam không mấy người mặc áo dài. Ngày nay thì chiếc áo dài đã thẳng xông xuống tận Năm Căn, U Minh... Áo dài đã Nam tiến đến mũi Cà Mau.

Con đường Tây tiến của nó nhiều trở ngại hơn, nhưng không hẳn sẽ bế tắc đâu. Hôm 14 tháng 4 năm nay, ai có đến xem lễ chịu tuổi của đồng bào gốc Miên tại ngôi chùa đường Trương Minh Giảng đã có dịp thấy hầu hết các cô gái Miên đều mặc áo dài. Ở Ninh Thuận, Bình Thuận, các nữ sinh trung học gốc Chăm mặc một thứ áo cổ truyền đã cải biến, rất gần với chiếc áo dài của ta.

Hai sắc dân thiểu số tiến bộ nhất đã dần dần chấp nhận áo dài, chắc chắn một ngày không xa, chúng ta sẽ thấy các bạn gái sắc tộc trên Tây nguyên mặc áo dài. Phải, hiện nay thì chưa có, hay hiếm có lắm, cái hình ảnh một thiếu nữ Gia-rai, hay Ba-na, hay Xơ-đăng v.v... với áo dài tha thướt. Nhưng họ đã dùng bà ba, áo thun, xù-chiêng, sơ-mi... Họ sẽ tiến đến áo dài là cái chắc.

Và như thế, thiết tưởng áo dài có một đóng góp không nhỏ vào việc làm nòng nân thêm tình cảm dân tộc.

Trong một thiên truyện nọ của Sơn Nam, thầy phái viên nhà báo *Chim Trôi* ở Sài Gòn xuống tận xóm Cà Bậy Ngọt ở Rạch Giá tìm

ông độc giả Trần Văn Có đề đòi hai đồng sáu cắc rưỡi tiền mua báo. Đến nơi, chủ và khách, sau bữa cơm chiều, đốt lửa un khói rồi chui vô trong mùng trồn muỗi, ngồi nói chuyện. Quanh quẩn một hồi, hai người gặp nhau ở những trang *Quốc văn giáo khoa thư*: kẻ nhớ bài “Chôn quê hương là đẹp hơn cả”, người thuộc bài “Thú chăn trâu”, mỗi người thay nhau đọc to lên một câu, có khi cả hai cùng hợp xướng: “Đầu tôi đội nón mê như lọng che, tay cầm cành tre như roi ngựa...”. Cuộc hàn huyên thú vị quá, tình nghĩa giáo khoa thư đậm ấm quá. Sáng hôm sau, thầy phái viên báo *Chim Trôi* từ già ông bạn đi về Sài Gòn, không thâu một cắc bạc nào.

Hãy tưởng tượng một ngày kia những người bạn gái gặp nhau, kẻ ở U Minh người trên Phú Bổn, kẻ gốc Chàm Phan Rí, người gốc Miên Sài Gòn v.v... mà có thể cùng nhau bàn tán om sòm về những chuyện tà nam, tà bắc, cổ thuyền, cổ hờ, cổ tròn, cổ vuông, eo sông, eo thắt v.v... thì cuộc gặp gỡ sẽ hào hứng, thân mật biết mấy! Giữa đàn bà con gái với nhau mà không gặp nhau được ở đề tài ăn mặc, không đem chuyện áo chuyện xống nói với nhau được thì biết làm sao gây được thân tình?

Nhất định rồi một ngày nào đó, tất cả các bạn gái Việt Nam sẽ gặp nhau. Và cũng nhất định, cuộc gặp nhau trên vạt áo dài con gái càng đông đảo, vui thú, thân thiết hơn cuộc gặp trên những trang *Quốc văn giáo khoa thư*.

Thế cho nên chúng ta tin mạnh ở sự thành công của cuộc thống nhất đất nước bằng chiếc áo dài. Nó êm thấm, đẹp đẽ hơn những đường lối thống nhất bạo tàn biết bao!

Áo dài Việt Nam thắng lớn trong nước và ngoài nước, do đâu mà được vậy?

—Do nó cho thấy gió.

Nhiếp ảnh gia Nguyễn Cao Đàm, sau nhiều tháng ở hội chợ Osaka, chứng kiến sự thắng lợi của chiếc áo dài Việt Nam trước các đối thủ quốc tế, sau khi so sánh các ưu khuyết điểm của y phục phụ nữ các nước được phô diễn tại đây, đã nhận xét như thế.

Mặc áo dài mà đứng yên chưa chắc đã ăn đứt nổi những cô gái Âu Á khác mặc y phục dân tộc của họ. Nhưng mặc áo dài mà đi, mà múa v.v... thì người con gái Việt Nam linh động hẳn lên.

Áo dài Việt Nam nó vừa theo sát những nét tuyệt mỹ của thân người, lại vừa thêm cho tấm thân ấy sự linh động phơi phới mà nó vẫn ao ước. Những tà áo nhẹ ve vẩy phát phơ trong gió làm cho một thân hình nặng nề nhất, cục mịch nhất, cũng hóa ra thanh thoát.

Thân người là đẹp, nhưng thứ y phục chỉ nhằm khai thác cái đẹp của thân người thì rõ ràng là tục. Trang phục là văn hóa, văn hóa là một cố gắng cải biến thiên nhiên. Trang phục mà như mini-jupe, thì ấy là một cuộc phi nước đại trở về tự nhiên, gọi lên những ham muốn trực tiếp vào “tòa thiên nhiên”, là một chối bỏ văn hóa.

Nhưng thân người đẹp, y phục không được phép xóa hẳn cái thân người đi. Trang phục mà như chiếc kimono Nhật thì là một sự quá trớn của văn hóa đấy nhé. Văn hóa cũng phần nào thôi chứ.

Chiếc áo dài Việt Nam là một sự dung hòa giữa tự nhiên và văn hóa. Phần trên của nó đề cao thân người, bạo và tục; đã có phần dưới rất thanh, thoát hẳn thân người.

Nhìn vào một người nữ mặc áo dài, sau khi bị kích động vì cái phần trên, mắt lần dò nhìn xuống, thì ở phần dưới lại chỉ thấy... gió! Vâng! ở đây chỉ thấy có gió (như người nhiếp ảnh gia tinh mắt đã thấy), có cái thướt tha, cái bay bướm mà thôi.

Luận về dân tộc tính, có người đã đặc biệt chú ý đến cái đức tính truyền thống của người Việt Nam là đức tính thiết thực, thể hiện trong lối ăn mặc những áo quần (nhất là quần) rất ít màu sắc. Đúng lắm, quần áo chúng ta lại còn thiết thực ở chỗ gọn ghẽ, giản đơn nữa. Tuy nhiên, nhận xét đây không bao gồm chiếc áo dài phụ nữ. Áo dài gái Việt thì được phép màu mè sặc sỡ, được phép lả lướt. Tha hồ!

Mà như vậy phải chứ. Trong cuộc sinh hoạt thường nhật ở một

hoàn cảnh gian khổ, dân tộc ta thiết thực; nhưng áo dài không phải là sinh hoạt thường nhật. Nó là hội hè. Dân tộc nào cũng tự cho phép mình có những ngày hội, những cuộc vui.

Những ve vẩy phấp phới của các tà áo dài là niềm vui hợp lý mà chúng ta tự thưởng cho mình bên cạnh những lao tác nhọc nhằn. Là cái văn vẻ trong cuộc sống tinh thần của dân tộc, sau khi đã nỗ lực củng cố cuộc sống vật chất.

Bởi vậy, trên đất nước, hễ nơi nào còn đang khai phá, còn đang bận rộn vất vả nhiều về công cuộc xây dựng những cơ sở vật chất của đời sống thì chiếc áo dài chưa vội xuất hiện. Chỉ nơi nào đất mới đã khai phá xong, điều kiện sinh sống đã thiết bị xong xuôi, con người đã thành thoi, bấy giờ thì hai vạt áo của người đàn bà Việt Nam mới tự buông thõng xuống, phe phẩy, và reo vui với gió.

Hồi sinh thời, anh Y Uyên thích một câu ca dao của tỉnh Phú Yên:

*“Con ngựa tía ăn quanh đèo Cả,
Vàng nguyệt đêm rằm bóng ngả về đông.
Chẳng thà tôi giục ngựa về không,
Chẳng thềm cướp của giành chồng người ta”.*

“Về không”? — Tốt lắm. Nhưng chuyện “giục ngựa” nghe có hơi kỳ. Đây là chuyện của con gái Phú Yên ba bốn mươi năm trước. Thuở ấy, con gái Phú Yên quần khăn trùm đầu, cưỡi ngựa phóng như bay. Thuở ấy dĩ nhiên họ chưa mấy người mặc áo dài. Thuở ấy, ở Phú Yên, gái cũng như trai, còn phải xông pha vất vả; cũng là cái thuở — như Võ Hồng từng cho biết — mà văn bằng yếu lược là cả một sự hiếm hoi, cuộc sống tinh thần chưa kịp lo đến. Như thế không phải chỉ riêng trong Nam, mà ngay ngoài Trung, trước đây chẳng bao lâu cũng vắng bóng chiếc áo dài phụ nữ.

Rồi dần dần Phú Yên có văn sĩ, có luôn áo dài. Rồi trong Nam cũng lại nhiều văn thơ, và... áo dài. Áo dài xuất hiện, rồi thịnh phát cùng với sự tăng cao của mức sống, cùng với sự thuần hóa của nếp sống.

Nó là món trang phục đẹp đẽ. Nó đáng yêu, đã đành; nó lại là một dấu hiệu đáng mừng.

12 – 1971

(*) Tiểu sử Võ Phiến, tham khảo tài liệu của Thụy Khuê (TC Hợp Lưu số 103, 1&2/2009, California, Hoa Kỳ)

Võ Phiến